TÒA ÁN NHÂN DÂNQUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:326/2020/HSST
Ngày: 22/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lâm Anh

BàHà Thị Lan

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Nhật Huy- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà: *Bà* Ông Nghiêm Đình Trọng- Kiểm sát viên.

Ngày22tháng 12 năm 2020tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số 343/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 359/2020/QĐXXST- HS ngày 11/12/2020đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh ngày 06/8/1989, tại Phú Thọ; Nơi ĐKHKTT: khu 4 xã T1, huyện T2, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở: lang thang không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T3 (c)và bà Đỗ Thị X; TATS: 01 TA: Ngày 15/9/2015 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng –thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ra trại ngày 06/11/2016(Đã xóa án tích); Danh bản, chỉ bản số **548** ngày 29/10/2020 tại Công an quận Cầu Giấy. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2020. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

Chị Dương Thiên L – Sinh năm: 2000 (Vắng mặt)

ĐKHKTT: thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h, ngày 13/9/2020, Nguyễn Văn T đi bộ lang thang ở khu vực đường Nguyễn Khang, quận Cầu Giấy, Hà Nội mục đích xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi T đi đến trước khu nhà trọ số 6 ngõ 163 Nguyễn Khang, quận Cầu Giấy, Hà Nội thì thấy cửa cổng hé mở, không khóa. T đẩy cửa đi vào thấy 01 xe máy điện, màu xanh đen, biển kiểm soát: 15MDD5 – 515.17 của chị Dương Thiên L (sinh năm 2000, HKTT: Thôn Đ, T, An Lão, Hải Phòng) đang dựng tại khu vực cầu thang tầng 1 của khu trọ. Sau khi quan sát không thấy ai trông giữ, T đi đến dắt lùi chiếc xe trên được hoảng 02 mét thì bị anh Phạm Viết C (sinh năm 1997, trú tại Đ, T, Nghệ An) cùng anh Phạm Minh Q (sinh năm 2002, trú tại: Tổ 1 phường D, TP Lào Cai, Lào Cai) phát hiện, bắt quả tang và bàn giao T cùng tang vật cho Công an phường Yên Hòa làm rõ. Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của Nguyễn Văn T 01 chiếc điện thoại Iphone 5s màu vàng, lắp sim số 0946708586 và 01(Một) chiếc điện thoại NOKIA màu đen, lắp sim số 0968429889.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Kết luận định giá tài sản số 375 ngày 14/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy xác định: 01 xe máy điện nhãn hiệu Giant, màu xanh đen, biển kiểm soát: 15MDD5 -515.17 có giá trị là 5.954.000 đồng (Năm triệu chín trăm năm mươi tư nghìn đồng).

Chiếc xe máy điện nhãn hiệu Giant, màu xanh đen, biển kiểm soát: 15MDD5 – 515.17 qua điều tra xác định chủ xe là Dương Thiên L, sinh năm 2000, HKTT: Thôn Đ, T, An Lão, Hải Phòng. Qua tra cứu chiếc xe trên không có trong hệ thống dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy điện trên cho chị Dương Thiên L. Chị L đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì.

Hai chiếc điện thoại: 01(Một) chiếc điện thoại Iphone 5S màu vàng, lắp sim số 0946708586 và 01(Một) chiếc điện thoại NOKIA màu đen, lắp sim số 0968429889 qua điều tra xác định là tài sản riêng của Nguyễn Văn T, không liên quan đến vụ án.

Cáo trạng số 343/CT - VKSCG ngày30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụngkhoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1Điều 51;

Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối vớibị cáo Nguyễn Văn T, xử phạt bị cáoT mức án từ 14 tháng tù đến 20thángtù. Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tang vật: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 chiếc điện thoại Iphone 5S màu vàng, lắp sim số 0946708586 và 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen, lắp sim số 0968429889 qua điều tra xác định là tài sản riêng của Nguyễn Văn T, không liên quan đến vụ án.

Tại phiên toà: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Văn T trình bày lời nói sau cùng: bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận định giá, lời khai người liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11h00 ngày 13/9/2020 Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy điện nhãn hiệu Giant, màu xanh đen, BKS: MDD – 515.17 của chị Dương Thiên L tại khu nhà trọ số 6 ngõ 163 N, phường Y, Cầu Giấy, Hà Nội. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 5.954.000 đồngđồng (Năm triệu chín trăm năm mươi tư nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã xâm phạm đến khách thể là quyền tài sản của người khác, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định

tạikhoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Nhận xét về nhân thân và lượng hình đối với bị cáo: Tính chất hành vi phạm tội thể hiện: bị cáo là một thanh niên đã trưởng thành,có hiểu biết về pháp luật, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do tham lam tư lợi không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Xét về nhân thân bị cáo có 01(Một) tiền án đã được xóa án tích nhưng điều đấy cho thấy nhân thân bị cáo là xấu, bị cáo đã được các cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó là bài học kinh nghiệm, không tỏ ra ăn năn hối cải, lại tiếp tục phạm tội, nên Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đảm bảo sức răn đe phòng ngừa tội phạm và giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cảinên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1Điều 51Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[4] Về tang vật: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01(Một) chiếc điện thoại Iphone 5S màu vàng, lắp sim số 0946708586 và 01(Một) chiếc điện thoại NOKIA màu đen, lắp sim số 0968429889 qua điều tra xác định là tài sản riêng của Nguyễn Văn T, không liên quan đến vụ án.

[5] Về dân sự: Chị Dương Thiên L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Tòa không xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo**Nguyễn Văn T** phạm tội**Trộm cắp tài sản.**

-Áp dụngkhoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm skhoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt:Bị cáo Nguyễn Văn T **12 (Mười hai)**tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 chiếc điện thoại Iphone 5S màu vàng, lắp sim số 0946708586 và 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen, lắp sim số 0968429889

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 48/GN/THA-CA ngày 02/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội)

3. Về dân sự: Không

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dânTP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dânquận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hằng